|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 13- 15 V ăn bản**  Ngày soạn: 18/9/2023 **CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG**  Ngày dạy: 21/9/2023 **(**Trích “*Truyền kỳ mạn lục”* - Nguyễn Dữ) |  |

I. **MỤC TIÊU**: Qua bài học này, học sinh rèn luyện các phẩm chất và năng lực sau:

1. **Phẩm chất**:

-Nhân ái, biết yêu thương, đồng cảm, chia sẻ với những nỗi bất hạnh của người khác.

- Trân trọng con người, phê phán những gì bất công chà đạp lên hạnh phúc lứa đôi.

2. **Năng lực**:

a. **Đọc:**

- Cốt truyện, nhân vật, sự kiện trong một tác phẩm truyện truyền kì.

- Hiện thực về số phận của người phụ nữ Việt Nam dưới chế độ cũ và vẻ đẹp truyền thống của họ.

- Sự thành công của tác giả về nghệ thuật kể chuyện.

- Mối liên hệ giữa tác phẩm và truyện “Vợ chàng Trương”.

- Vận dụng kiến thức đã học để đọc- hiểu tác phẩm viết theo thể loại truyền kì.

b. **Viết**:

- Cảm nhận được vẻ đẹp phẩm chất của người phụ nữ trong văn học trung đại.

- Bày tỏ thái độ cảm thông, trân trọng vẻ đẹp phẩm chất người phụ nữ, đồng thời phê phán xã hội phong kiến bất côngchà đạp lên quyền sống, quyền hạnh phúc lứa đôi.

- Cảm nhận được những chi tiết nghệ thuật độc đáo trong tác phẩm tự sự có nguồn gốc dân gian

c. **Nói - Nghe**:

- Theo dõi và kể lại được truyện

- Trao đổi về ý nghĩa đoạn kết của truyện, một số chi tiết nghệ thuật độc đáo làm nê giá trị tác phẩm.

II. **PHƯƠNG TIỆN VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**:

1. **Phương tiện dạy học**:

– Sách giáo khoa.

– Bài soạn.

– Phiếu học tập, máy chiếu.Tư liệu : Truyện truyền kì mạn lục; Tranh minh hoạ về cảnh cuối.

2. **Hình thức tổ chức dạy học**:

– Giáo viên dạy học cá nhân, nhóm, lớp.

– Học sinh đọc diễn cảm, đàm thoại, nêu và giải quyết vấn đề, luyện tập, thực hành…

3. **Chuẩn bị bài của học sinh**:

- Xem kĩ chú thích (SGK/48) → tìm hiểu về thân thế sự nghiệp của Nguyễn Dữ, thể loại truyền kì.

- Tìm hiểu về truyện truyền kì mạn lục và một số truyện trung đại cùng đề tài.

- Tóm tắt truyện và trả lời các câu hỏi trong SGK/ 51.

III. **TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**:

1. **Ổn định**:

2. **Kiểm tra bài cũ**:

3. **Dạy bài mới**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**  **VÀ KẾT QUẢ DỰ KIẾN** |
| 1. **KHỞI ĐỘNG** | |
| HS  - Đọc một số câu ca dao nói về thân phận người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa.  GV : Kết hợp cho hs xem một số hình ảnh về cuộc sống, sinh hoạt của người phụ nữ xã hộ xưa.  -Cảm nhận của em về những bài ca dao đó bằng 2 – 3 câu.  GV gợi dẫn vào bài : *Trong xã hội phong kiến người phụ nữ luôn chịu nhiều bất hạnh đau khổ … Bằng tấm lòng nhân hậu, Nguyễn Dữ đã khẳng định vẻ đẹp tâm hồn của người phụ nữ VN và cảm thương cho số phận hẩm hiu đầy tính bi kịch của họ qua vb “Chuyện người con gái Nam Xương”* | -HS đọc ca dao, xem tranh ảnh  -Bày tỏ cảm nhận |
| 2. **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| **\*Hoạt động 1**: *Tìm hiểu chung*  - Trình bày những hiểu biết về tác giả, tác phẩm. bằng cách điền vào phiếu học tập.   |  |  | | --- | --- | | Nguyễn Dữ | Tác giả - tác phẩm | | (1)Cuộc đời, thân thế  -Quê quán, sự nghiệp  -Tác động xã hội  (2) Sự nghiệp VH  -Quan điểm sáng tác  -Tác phẩm chính  -Chủ đề  (2)Chuyện người con gái Nam Xương.  -Xuất xú  -Đề tài  -Sáng tạo  -PT biểu đạt. |  |   \*Giáo viên bổ sung những nét chính về Nguyễn Dữ, giải thích nhan đề “Truyền kì mạn lục”  + *Nguyễn Dữ là học trò giỏi của Nguyễn Bỉnh Khiêm. Ông sống vào thời kì chế độ phong kiến nhà Lê lâm vào tình trạng khủng hoảng. Các tập đoàn phong kiến Lê, Trịnh, Mạc tranh giành quyền lực gây ra loạn lạc triền miên. Chán nản trước thời cuộc, Nguyễn Dữ cáo quan về ở ẩn (Thanh Hóa).*→ Tích hợp kiến thức liên môn về lịch sử  + *Truyện truyền kì thường mô phỏng những cốt truyện dân gian, dã sử xen kẽ những yếu tố kì ảo. Bỡi thế, truyện dù có ma quỷ, thần tiên hay yêu tinh, nhưng mạch chính vẫn là truyện có thực trên trần thế. “Truyền kì mạn lục” là đỉnh cao của thể loại này. Nguyễn Dữ đã gửi gắm vào tác phẩm tất cả tâm tư, tình cảm, nhận thức và khát vọng của người trí thức có lương tri trước những vấn đề lớn của thời cuộc*.  – GV giới thiệu: ‘*’Chuyện người con gái Nam Xương‘’ là truyện thứ mười sáu trong số 20 truyện của ‘’Truyền kì mạn lục‘’ ”, có nguồn gốc từ truyện dân gian trong kho tàng cổ tích Việt Nam: “Vợ chàng Trương” ở thế kỷ XVI, dưới thời phong kiến Lê - Mạc.*  *Nhân vật chính trong truyện là người phụ nữ có phẩm chất tốt đẹp, khát khao hạnh phúc lứa đôi nhưng gặp nhiều bất hạnh. Đấy là một áng văn hay, tác giả thành công trong trong việc dựng truyện qua sự kết hợp các yếu tố tự sự, trữ tình và kịch.*  – GV đọc mẫu, hướng dẫn cách đọc: *chú ý phân biệt các đoạn tự sự với những lời đối thoại, thể hiện tâm trạng nhân vật trong từng hoàn cảnh*.  - Hướng dẫn học sinh đọc, tóm tắt tác phẩm.  - Giải thích từ khó và nêu đại ý của văn bản?  - Bố cục văn bản chia làm mấy phần ? Nội dung của từng phần?  \***Hoạt động 2**: *Hướng dẫn tìm hiểu văn bản*  +Gọi H đọc phần1 (hoặc kể ).  +**Nhân vật Vũ Nương được miêu tả trong những hoàn cảnh nào**? (Bốn cảnh: Trong cuộc sống vợ chồng bình thường, khi tiễn chồng đi lính, khi xa chồng, khi bị chồng nghi oan)  HS thảo luận: 4 nhóm  +**Ở từng hoàn cảnh, Vũ Nương bộc lộ những phẩm chất gì**?  GV: Gợi ý cho hs tìm hiểu vẻ đẹp phẩm chất của Vũ Nương qua từng cảnh của truyện  + Cảnh 1: Trong cuộc sống gia đình, Vũ Nương xử sự như thế nào trước tính hay ghen của Trương Sinh? (Giữ gìn khuôn phép, không từng để thất hoà vợ chồng)  + Cảnh 2: Khi tiễn chồng đi lính, Vũ Nương dặn dò như thế nào? lời dặn ấy có ý nghĩa gì? (Không trông mong hiển vinh, mà chỉ cầu mong chàng được bình an trở về, cảm thông với nỗi vất vả gian lao mà chồng sẽ phải chịu đựng, nói lên nỗi khắc khoải nhớ nhung của mình →(Lời nói ân tình, đằm thắm, xúc động).  + Cảnh 3: Lời trăng trối của bà mẹ chồng đã khẳng định điều gì về nhân cách của Vũ Nương? (ghi nhận nhân cách và cách đánh giá cao công lao của nàng đối với gia đình nhà chồng.)  - Khi xa chồng Vũ Nương thể hiện phẩm chất tốt đẹp nào? Những hình ảnh ước lệ có tác dụng gì?  **( *Tích hợp qua đoạn trích “Sau phút chia li”)***  + Cảnh 4: Khi bị chồng nghi oan Vũ Nương đã bày tỏ nỗi oan bằng cánh nào?  +Tìm đọc 3 lời thoại  - Nêu ý nghĩa từng lời thoại?  \*Theo em, Vũ Nương còn cách lựa chọn nào khác ngoài việc tự vẫn không?  HS các nhóm đại diện trình bày, nhận xét, bổ sung  – GV bổ sung: *Vũ Nương là người phụ nữ xinh đẹp, nết na, hiền thục, hiếu thảo, thuỷ chung mà số phận phải chịu oan nghiệt, bất hạnh.Tác giả đặt nhân vật Vũ Nương trong nhiều hoàn cảnh khác nhau: Trong cuộc sống vợ chồng bình thường, nàng luôn giữ gìn khuôn phép, không để vợ chồng thất hòa. Khi tiễn chồng đi lính, nàng dặn dò, lo lắng đầy tình nghĩa. Khi xa chồng, nàng là người vợ hiền đảm đang, chung thủy, người con dâu hiếu thảo. Khi bị chồng nghi oan, nàng hết lời phân trần để chồng hiểu rõ lòng mình → không minh oan được → đau khổ và thất vọng tột cùng → tìm đến cái chết, chấp nhận số phận sau mọi cố gắng không thành. Hành động tự trẫm mình là hành động quyết liệt cuối cùng để bảo toàn danh dự của nàng*.  +**Vì sao Vũ Nương phải chịu nỗi oan khuất**?  – GV bổ sung: *Bi kịch của Vũ Nương có những nguyên nhân:*  *+ Cuộc hôn nhân giữa Trương Sinh và Vũ Nương có phần không bình đẳng vì Vũ Nương là “con kẻ khó, được nương tựa nhà giàu”.*  *+ Trương Sinh là người đàn ông gia trưởng (quan niệm lạc hậu của chế độ phong kiến trọng nam khinh nữ), đa nghi.*  *+ Hậu quả của chiến tranh gây ra sự chia biệt, là mầm mống tai họa của hạnh phúc gia đình Vũ nương – Trương Sinh.*  *+ Tình huống bất ngờ là lời nói của đứa trẻ thơ ngây chứa đầy những dữ kiện đáng ngờ .*  *+ Cách xử sự đầy hồ đồ, độc đoán của Trương Sinh làm cho vợ không có cơ hội minh oan → kịch tính tăng dần → nàng quyết liệt tìm đến cái chết để chứng minh lòng chung thủy của mình. Cái chết đó khác nào bị bức tử mà kẻ bức tử lại hoàn toàn vô can*.  *HS thảo luận, cử đại diện trả lời*:  |+**Từ nỗi oan khuất của Vũ Nương, em cảm nhận điều gì về thân phận của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến và thái độ của tác giả**  **(*Tích hợp qua bài thơ “Bánh trôi nước” của Hồ Xuân Hương; trong ca dao về thân phận người phụ nữ trong XHPK*)**  ***GV bình đi đến kết luận****:Nỗi oan của Vũ Nương do nhiều nguyên nhân : trong đó chế độ PK người đàn ông có tính gia trưởng, đa nghi, hay ghen tuông qua lời nói bất ngờ của trẻ thơ, cách xử sự thô bạo hồ đồ, độc đoán của Trương Sinh. Đồng thời bày tỏ niềm cảm thương của tác giả đối với số phận oan nghiệt của người phụ nữ. Người phụ nữ đức hạnh ở đây không những không được bênh vực, chở che mà lại còn bị đối xử một cách bất công, vô lí. đến mức phải tự kết liễu đời mình trong tột cùng đớn đau, oan trái.*  HS thảo luận :  **+ Tìm những yếu tố kỳ ảo trong truyện?**  **+ Những yếu tố kỳ ảo đó, có ý nghĩa gì trong câu chuyện?**  *GV bình đi đến tổng kết:*  Truyện có thể kết thúc khi Vũ Nương nhảy xuống sông và Trương Sinh hối hận…Nhưng đưa những yếu tố kỳ ảo của truyện nhằm ca ngợi phẩm chất hiền hậu của Vũ Nương đồng thời lên án chế độ của XHPK bất công nên Vũ Nương không muốn trở về.  →*Tố cáo XHPK bất công, làm hoàn thiện thêm nét đẹp của VN, làm xoa diệu nỗi đau của người đọc mà vẫn không mất tính bi kịch. Tính bi kịch của truyện vẫn tiềm ẩn ở ngay trong cái lung linh kỳ ảo. Điều đó khẳng định một lần nữa niềm thương cảm của tác giả đối với số phận bi thảm người phụ nữ trong chế độ phong kiến.*  + Xây dựng hình tượng Vũ Nương trên cơ cở của truyện dân gian nhằm phản ánh hiện thực về người phụ nữ dưới chế độ phong kiến, qua đó tác giả muốn thể hiện thái độ gì?  +Hãy nêu nhận xét :  Về cách dẫn dắt tình tiết câu chuyện, những lời trần thuật và những lời đối thoại trong truyện.  Về cách kết thúc tác phẩm (So với cách kết thuc trong “Vợ chàng Trương)  – GV bổ sung → ghi bảng.  **\*Hoạt động 3:**Tổng kết  - Qua câu chuyện về cuộc đời và cái chết thương tâm của Vũ Nương, tác giả muốn thể hiện điều gì? | 1. **I/Tìm hiểu chung**:   1. Tác giả và tác phẩm:  – Nguyễn Dữ sống ở thế kỉ XVI, người huyện Trường Tân, nay là huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Tuy học rộng tài cao, nhưng Nguyễn Dữ tránh vòng danh lợi, chỉ làm quan một năm rồi về sống ẩn dật ở quê nhà. Sáng tác của Nguyễn Dữ thể hiện cái nhìn tích cực của ông đối với văn học dân gian  – Truyện truyền kì là lối văn xuôi tự sự, có nguồn gốc từ văn học Trung Quốc, thịnh hành đời Đường. Đây là những câu chuyện có nguồn gốc từ dân gian, tác giả sắp xếp lại đồng thời xen vào các yếu tố kì ảo.  – “Chuyện người con gái Nam Xương” viết bằng chữ Hán, là truyện thứ 16 trong số 20 truyện của “Truyền kì mạn lục”, có nguồn gốc từ truyện dân gian trong kho tàng cổ tích Việt Nam: “Vợ chàng Trương”  2. Đọc - Tóm tắt tác phẩm:  *Truyên kể về Vũ Thị Thiết - người con gái nết na thuỳ mị quê ở Nam Xương, lấy chồng là Trương Sinh, chưa được bao lâu thì chàng phải đi lính. Để dỗ con nàng thường chỉ bóng mình trên tường và bảo đó là cha nó. Khi Trương Sinh về thì con đã biết nói. Đứa bé kể với chàng về “người cha” đêm đêm vẫn đến nhà. Sẵn có tính ghen, Trương Sinh mắng nhiếc và đuổi vợ đi khiến nàng phẫn uất phải tự vẫn. Khi hiểu ra nỗi oan của vợ thì đã muộn, Trương Sinh lập đàn giải oan nhưng vợ chàng không trở về.*  3. Từ khó: Sgk/ 49  4. Đại ý: Số phận oan nghiệt của một người phụ nữ xinh đẹp, đức hạnh trong xã hội phong kiến.  5. Bố cục: Truyện : 3 phần.  **II/Đọc -Tìm hiểu văn bản :**  **1/.Phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam qua nhân vật Vũ Nương :**  *a/ Phẩm chất tốt đẹp của Vũ Nương :*  - Là người con gái đẹp người đẹp nết: "Tính đã thùy mị nết na, lại thêm tư dung tốt đep".  - Khi về làm vợ Trương Sinh, Vũ Nương “Luôn giữ gìn khuôn phép, không từng để lúc nào vợ chồng phải đến thất hoà".  - Khi tiễn chồng đi lính, Vũ Nương không mong vinh hiển chỉ cầu cho chồng được bình an trở về, lo lắng cho những nỗi vất vả, gian lao mà chồng phải chịu đựng .  - Khi xa chồng :  + Vũ Nương là người vợ thuỷ chung, nỗi buồn nhớ chồng dài theo năm tháng…  + Vũ Nương là người mẹ hiền : một mình sinh con, nuôi dạy con thơ  + Là người con dâu hiếu thảo: mẹ chồng ốm đau nàng lo thuốc thang, cúng phật, tìm lời lẽ khuyên lơn, khi mẹ chồng mất nàng lo ma chay chu đáo.  →Vũ Nương là người phụ nữ xinh đẹp, nết na, hiền thục, hiếu thảo, thuỷ chung mà số phận phải chịu oan nghiệt, bất hạnh.Hành động trầm mình là hành động quyết liệt cuối cùng để bảo toàn danh dự của nàng.  b*/ Số phận bi kịch của Vũ Nương:*  Vũ Nương bị oan nên phải tìm đến cái chết  - Cuộc hôn nhân không bình đẳng.  - Chiến tranh làm gđ phải chia lìa  - Trương Sinh ghen tuông mù quáng, vũ phu, độc đoán.  - Xã hội PK nam quyền bất công.  *Bi kịch của Vũ Nương là lời tố cáo XHPK xem trọng quyền uy của kẻ giàu và người đàn ông trong gia đình. Đồng thời bày tỏ niềm cảm thương của tác giả về số phận oan nghiệt của người phụ nữ .*  **2) Nghệ thuật:**  - Khai thác vốn văn học dân gian  - Dẫn dắt tình tiết câu chuyện khéo léo (chi tiết cái bóng; lời nói ngây thơ của trẻ…)  - Những lời thoại góp phần khắc họạ tính cách nhân vật.  - Những yếu tố kì ảo góp phần hoàn chỉnh thêm những nét đẹp vốn có của Vũ Nương,tạo một kết thúc có hậu nhưng không sáo mòn,thể hiện ước mơ của nhân dân về sự công bằng  - Khẳng định niềm cảm thương của tác giả.  **II/Tổng kết :**  \*Ý nghĩa văn bản:  Với quan niệm cho rằng hạnh phúc khi đã tan vỡ không thể hàn gắn được. Đồng thời, truyện phê phán thói ghen tuông mù quáng và ngợi ca vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam |
| 3. **LUYỆN TẬP** | |
| **Luyện tập** :  1.Kể tóm tắt lại “Chuyện người con gái Nam Xương”  HS thảo luận:  2. Sau khi Vũ Nương tự vẫn Trương Sinh biết vợ bị oan nhờ chi tiết nào?Vũ Nương bị nghi oan vì cái bóng và được minh oan cũng nhờ cái bóng. Phân tích ý nghĩa của chi tiết này?  **Ý nghĩa chi tiết chiếc bóng:**  + Với bé Đản: Là người đàn ông xa lạ được gọi là ba  + Đối với Vũ Nương: Là khát khao hạnh phúc đoàn tụ gia đình, là nguyên nhân dẫn đến nỗi oan nghiệt  + Đối với T.Sinh: Là bằng chứng về sự hư hỏng của vợ, là sự thật về tội lỗi mình gây ra cho vợ.  Đây là  chi tiết độc đáo góp phần làm nên tính bi kịch của tác phẩm  **GV bổ sung:**  + Chi tiết chiếc bóng  là chi tiết nghệ thuật xây dựng mâu thuẫn trong truyện lên đỉnh điểm thắt nút là cái bóng mà mở nút cũng là cái bóng. Vũ Nương dùng cái bóng để dỗ con thơ cho nguôi nỗi nhớ chồng. Đó là khát khao hạnh phúc chính đáng: con có cha, vợ có chồng … nhưng lại mang tai hoạ.Cái bóng xuất hiện hai lần để gieo oan và  để giải oan cho nàng  *“ Bóng gieo oan rồi bóng lại giải oan*  *Con người thực cả hai đều đau khổ*  *Chuyện đời xưa ngàn năm sau còn nhớ*  *Bởi mỗi người đều có bóng mang theo”*  (Vũ Hiền Lương) | **II/Luyện tập:**  1.Kể tóm tắt lại “Chuyện người con gái Nam Xương”  **2.**Ý nghĩa chi tiết chiếc bóng**:**  + Với bé Đản: Là người đàn ông xa lạ được gọi là ba  + Đối với Vũ Nương: Là khát khao hạnh phúc đoàn tụ gia đình, là nguyên nhân dẫn đến nỗi oan nghiệt  + Đối với T.Sinh: Là bằng chứng về sự hư hỏng của vợ, là sự thật về tội lỗi mình gây ra cho vợ.  *Chi tiết chiếc bóng chính là một sáng tạo nghệ thuật độc đáo của Nguyễn Dữ, thể hiện cái nhìn sâu sắc giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo của tác phẩm. Cái bóng là một ẩn dụ cho số phận mong manh của người phụ nữ dưới chế độ PK nam quyền. Với Vũ Nương hạnh phúc gia đình chỉ mong manh, hư ảo như chiếc bóng dễ dàng tan biến….* |
| 4.  **VẬN DỤNG /**  **TÌM TÒI MỞ RỘNG, LIÊN HỆ THỰC TẾ (TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ)** | |
| Nhóm HS: - Vẽ tranh minh hoạ cho một chi tiết của truyện (Chi tiết Vũ Nương chỉ vào chiếc bóng dỗ con thơ ; Chi tiết Vũ Nương xuât hiện cuối cùng của truyện...)  - Cảm nhận của em về số phận của người phụ nữ qua các hình ảnh, chi tiết đó.  GV: Hướng dẫn HS hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy |  |

IV. **HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**:

1.**Bài vừa học** : Văn bản **CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG**

– Tập đọc diễn cảm và kể tóm tắt văn bản.

– Nắm nội dung – nghệ thuật cơ bản của tác phẩm.

– Tìm hiểu thêm về tác giả Nguyễn Dữ và tác phẩm *Truyền kì mạn lục*

– Nhớ được một số từ Hán Việt được sử dụng trong văn bản.

**2. Bài sắp học**: Văn bản **HOÀNG LÊ NHẤT THỐNG CHÍ**

– Đọc diễn cảm văn bản (SGK/64 – 69) → tìm bố cục, đại ý.

– Đọc chú thích (\*) ở SGK/70 để tìm hiểu về Ngô gia văn phái.

– Trả lời các câu hỏi ở mục Đọc – hiểu văn bản (SGK/71)